

# THỰC TRẠNG TÍNH TỰ GIÁC, TÍCH CỰC TRONG GIỜ HỌC GIÁO DỤC THỂ CHẤT CHO HỌC SINH TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ SISOWATH THỦ ĐÔ PHNOMPENH, CAMPUCHIA

Tạ Hữu Hiếu<sup>(1)</sup>

Hun Marady<sup>(2)</sup>

## Tóm tắt:

Sử dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học thường quy lựa chọn được 14 tiêu chí đánh giá tính tự giác, tích cực trong giờ học GDTC cho học sinh Trường THCS Sisowath, Thủ đô Phnompenh, Campuchia, trên cơ sở đó, đánh giá thực trạng tính tự giác, tích cực trong giờ học GDTC của học sinh. Kết quả cho thấy: Học sinh chưa thực sự tự giác, tích cực trong giờ học, ảnh hưởng chưa tích cực tới kết quả học tập môn học GDTC tại Trường.

**Từ khóa:** Thực trạng, tính tự giác, tích cực, giờ học giáo dục thể chất, Trường THCS Sisowath.

## Situation of self-discipline and activeness in the Physical education lesson of students at Sisowath Secondary School, Phnom Penh Capital, Cambodia

## Summary:

Through regular scientific research methods, 14 evaluation criteria were selected to evaluate the situation of self-discipline and activeness in PE lessons of students at Sisowath Secondary School, Phnom Penh Capital, Cambodia. On that basis, the author has evaluated students' self-discipline and activeness in PE lessons. The results show that: Students are not really self-disciplined and active in class, which has not had a positive impact on the learning outcomes of PE subjects at the school.

**Keywords:** Situation, self-discipline, activeness, physical education lesson, Sisowath Secondary School.

## ĐẶT VẤN ĐỀ

Những năm gần đây, giáo dục và đào tạo nói chung, GDTC nói riêng của Campuchia đã đạt được nhiều tiến bộ, song vẫn còn nhiều bất cập về đội ngũ giáo viên, điều kiện cơ sở vật chất và đặc biệt là tính tự giác, tích cực của học sinh đối với rèn luyện thể chất và sự quan tâm của xã hội với công tác TDTT. Thời gian gần đây Trường THCS Sisowath Thủ đô PhnomPenh, Campuchia đã có nhiều cố gắng thay đổi hình thức, phương pháp giảng dạy, trang bị phương tiện, điều kiện học tập, cách đánh giá..., nhưng việc giảng dạy, học tập GDTC và tính tự giác, tích cực của HS tại Trường vẫn còn hạn chế, nhiều HS chưa đạt tiêu chuẩn xếp loại thể lực. Học sinh chỉ tập trung vào các môn học văn hóa, thờ ơ, xem nhẹ việc học GDTC nên kết quả học tập chưa thực sự tốt. Việc tác động các giải pháp nâng cao tính tích cực của HS trong quá trình học môn GDTC, đánh giá chính xác tính tự giác, tích cực học tập của

HS là vấn đề cần thiết, cấp thiết và có ý nghĩa thực tiễn.

## PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Quá trình nghiên cứu sử dụng các phương pháp sau: Phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu; Phương pháp phỏng vấn tọa đàm; Phương pháp kiểm tra sự phạm; Phương pháp toán học thống kê.

Nghiên cứu được tiến hành trên 30 chuyên gia, giáo viên và 256 học sinh trường THCS Sisowath, thủ đô PhnomPenh, Campuchia.

## KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

### 1. Lựa chọn tiêu chí đánh giá tính tự giác, tích cực trong giờ học GDTC cho HS Trường THCS Sisowath Thủ đô PhnomPenh, Campuchia

Qua phân tích và tổng hợp các tài liệu có liên quan, chúng tôi hệ thống được 14 tiêu chí chia theo các biểu hiện của HS. Cụ thể biểu hiện cảm xúc học tập (2 tiêu chí), biểu hiện sự tập trung

<sup>(1)</sup>PGS.TS, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

<sup>(2)</sup>CN, Học viện Giáo dục thể chất và thể thao Campuchia

## BÀI BÁO KHOA HỌC

chú ý (2 tiêu chí), biểu hiện sự nỗ lực ý chí (2 tiêu chí), biểu hiện bằng hành vi (7 tiêu chí) và biểu hiện ở kết quả lĩnh hội (1 tiêu chí).

Sau khi xác định được các tiêu chí đánh giá tình tự giác, tích cực trong giờ học GDTC cho HS Trường THCS Sisowath Thù đô PhnomPenh, Campuchia, chúng tôi đã xây dựng mẫu phiếu phỏng vấn theo thang đo Likert 5 mức độ và kiểm định độ tin cậy bằng chỉ số

Cronbach's Alpha. Phỏng vấn được tiến hành trên 30 chuyên gia, giảng viên GDTC. Kết quả phỏng vấn được trình bày tại bảng 1.

Từ kết quả bảng 1 cho thấy các tiêu chí đưa ra đều được đánh giá ở mức độ rất cần thiết, điểm trung bình thu được theo thang đo Likert đều  $\in [4.2 - 5.0]$  và hệ số Cronbach's alpha đều trên 0.7, được đánh giá ở mức độ tin cậy. Điều đó cho thấy các chỉ tiêu lựa chọn đều phù hợp

**Bảng 1. Kết quả phỏng vấn lựa chọn tiêu chí đánh giá tính tự giác, tích cực trong giờ học GDTC cho HS Trường THCS Sisowath Thù đô PhnomPenh, Campuchia (n=30)**

| Tiêu chí | Nội dung tiêu chí đánh giá                         | Giá trị thang đo |   |   |    |    | Tổng điểm | Giá trị trung bình | Cronbach's alpha |
|----------|----------------------------------------------------|------------------|---|---|----|----|-----------|--------------------|------------------|
|          |                                                    | 1                | 2 | 3 | 4  | 5  |           |                    |                  |
|          | Biểu hiện cảm xúc học tập                          |                  |   |   |    |    |           |                    |                  |
| TC 1     | Thái độ của HS với môn học GDTC                    | 0                | 0 | 3 | 7  | 20 | 137       | 4.57               | 0.821            |
| TC 2     | Tâm trạng HS đối với kết quả môn học GDTC          | 0                | 0 | 3 | 10 | 17 | 134       | 4.47               | 0.835            |
|          | Biểu hiện sự tập trung chú ý                       |                  |   |   |    |    |           |                    |                  |
| TC 3     | Chuyên tâm lắng nghe giáo viên giảng bài           | 0                | 0 | 2 | 7  | 21 | 139       | 4.63               | 0.836            |
| TC 4     | Chú ý quan sát động tác thị phạm của giáo viên     | 0                | 0 | 5 | 7  | 18 | 133       | 4.43               | 0.842            |
|          | Biểu hiện sự nỗ lực ý chí                          |                  |   |   |    |    |           |                    |                  |
| TC 5     | Cố gắng hoàn thành bài tập giáo viên giao trên lớp | 0                | 0 | 2 | 10 | 18 | 136       | 4.53               | 0.852            |
| TC 6     | Tham gia tập luyện ngoại khóa                      | 0                | 0 | 2 | 10 | 18 | 136       | 4.53               | 0.849            |
|          | Biểu hiện bằng hành vi                             |                  |   |   |    |    |           |                    |                  |
| TC 7     | Không bỏ giờ học GDTC                              | 0                | 0 | 2 | 10 | 18 | 136       | 4.53               | 0.837            |
| TC 8     | Đến lớp đúng giờ                                   | 0                | 0 | 6 | 6  | 18 | 132       | 4.4                | 0.806            |
| TC 9     | Chủ động lấy dụng cụ và sắp xếp dụng cụ trên lớp   | 1                | 1 | 2 | 13 | 13 | 126       | 4.2                | 0.716            |
| TC 10    | Sốt sắng thực hiện các nhiệm vụ được giao          | 0                | 0 | 2 | 9  | 19 | 137       | 4.57               | 0.746            |
| TC 11    | Chịu khó hỏi han giáo viên về bài học              | 0                | 1 | 2 | 10 | 17 | 133       | 4.43               | 0.765            |
| TC 12    | Nhiệt tình giúp đỡ bạn bè trong giờ học            | 0                | 1 | 2 | 10 | 17 | 133       | 4.43               | 0.722            |
| TC 13    | Theo dõi các thông tin có liên quan đến TDTT       | 0                | 1 | 4 | 12 | 13 | 127       | 4.23               | 0.746            |
|          | Biểu hiện ở kết quả lĩnh hội                       |                  |   |   |    |    |           |                    |                  |
| TC 14    | Kết quả học tập môn GDTC                           | 0                | 0 | 6 | 6  | 18 | 132       | 4.4                | 0.842            |

trong việc sử dụng để đánh giá tính tích cực trong giờ học GDTC cho HS Trường THCS Sisowath Thủ đô PhnomPenh, Campuchia.

## 2. Thực trạng tính tự giác, tích cực trong giờ học GDTC của HS Trường THCS Sisowath Thủ đô PhnomPenh, Campuchia

**Bảng 2. Kết quả phỏng vấn về biểu hiện xúc cảm học tập của học sinh Trường THCS Sisowath Thủ đô PhnomPenh, Campuchia với môn học GDTC (n=256)**

| Tiêu chí | Nội dung phỏng vấn                                     | Phương án lựa chọn | Kết quả        |       |         |
|----------|--------------------------------------------------------|--------------------|----------------|-------|---------|
|          |                                                        |                    | m <sub>i</sub> | %     | Thứ bậc |
| TC 1     | Em có thích học môn GDTC chất không?                   | Thích              | 80             | 18.75 | 2       |
|          |                                                        | Bình thường        | 128            | 50.00 | 1       |
|          |                                                        | Không thích        | 48             | 31.25 | 3       |
|          | Em thấy mức độ cần thiết của môn học GDTC như thế nào? | Cần thiết          | 82             | 28.13 | 2       |
|          |                                                        | Bình thường        | 102            | 39.84 | 1       |
|          |                                                        | Không cần thiết    | 72             | 32.03 | 3       |
| TC 2     | Tâm trạng của em khi “Đạt” môn GDTC?                   | Vui                | 154            | 60.16 | 1       |
|          |                                                        | Bình thường        | 102            | 39.84 | 2       |
|          |                                                        | Không vui          | 0              | 0.00  | 3       |
|          | Tâm trạng của em khi “Không đạt” môn GDTC?             | Buồn               | 92             | 35.94 | 2       |
|          |                                                        | Bình thường        | 126            | 49.22 | 1       |
|          |                                                        | Không buồn         | 38             | 14.84 | 3       |

**Bảng 3. Kết quả phỏng vấn về biểu hiện sự tập trung chú ý của học sinh Trường THCS Sisowath Thủ đô PhnomPenh, Campuchia trong giờ học GDTC (n=256)**

| Tiêu chí | Nội dung phỏng vấn                                                                   | Phương án lựa chọn | Kết quả  |         |         |
|----------|--------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|----------|---------|---------|
|          |                                                                                      |                    | Số lượng | Tỷ lệ % | Thứ bậc |
| TC 3     | Trong giờ học GDTC em có chuyên tâm lắng nghe giáo viên giảng bài không?             | Chuyên tâm         | 77       | 30.07   | 2       |
|          |                                                                                      | Bình thường        | 140      | 54.68   | 1       |
|          |                                                                                      | Không chuyên tâm   | 39       | 15.73   | 3       |
| TC 4     | Trong giờ học GDTC em có chú ý quan sát động tác mẫu của giáo viên và của bạn không? | Chú ý              | 78       | 30.04   | 2       |
|          |                                                                                      | Bình thường        | 137      | 53.51   | 1       |
|          |                                                                                      | Không chú ý        | 41       | 16.01   | 3       |

Qua bảng 2 cho thấy số HS lựa chọn phương án trả lời là “Bình thường” chiếm phần lớn. Điều đó có nghĩa là còn nhiều HS thể hiện cảm xúc khá hời hợt với môn học GDTC.

## 2.2. Thực trạng tính tự giác, tích cực thể hiện ở sự tập trung, chú ý

Kết quả phỏng vấn đánh giá khả năng tập trung, chú ý của HS Trường THCS Sisowath Thủ đô PhnomPenh, Campuchia với môn học GDTC được trình bày tại bảng 3.

Kết quả bảng 3 cho thấy: Số HS lựa chọn phương án trả lời là “Bình thường” chiếm tỷ lệ

## 2.1. Thực trạng tính tự giác, tích cực thể hiện ở xúc cảm học tập

Chúng tôi tiến hành phỏng vấn bằng phiếu hỏi 256 HS khóa 18 bằng 2 tiêu chí 1, 2. Kết quả trả lời phỏng vấn được trình bày tại bảng 2.

cao. Như vậy có thể khẳng định rằng xúc cảm hời hợt thì dẫn đến hành vi thiếu tích cực, nhiều HS chưa thật sự tập trung, chú ý trong giờ học.

## 2.3. Thực trạng tính tự giác, tích cực thể hiện ở nỗ lực ý chí

Kết quả phỏng vấn tính tự giác, tích cực thể hiện ở nỗ lực ý chí của học sinh Trường THCS Sisowath Thủ đô PhnomPenh, Campuchia với môn học GDTC được trình bày tại bảng 4.

Kết quả bảng trên phù hợp với thực tiễn giảng dạy. Qua quan sát giờ giảng cũng cho thấy, hiện nay HS rất thiếu sự nỗ lực ý chí

**Bảng 4. Kết quả phỏng vấn về biểu hiện sự nỗ lực ý chí của học sinh Trường THCS Sisowath Thủ đô PhnomPenh, Campuchia trong giờ học GDTC (n=256)**

| Tiêu chí | Nội dung phỏng vấn                                                                   | Phương án lựa chọn | Kết quả  |         |         |
|----------|--------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|----------|---------|---------|
|          |                                                                                      |                    | Số Lượng | Tỷ lệ % | Thứ bậc |
| 5        | Trong giờ học GDTC em có cố gắng hoàn thành bài tập giáo viên giao ở trên lớp không? | Cố gắng            | 101      | 39.45   | 2       |
|          |                                                                                      | Bình thường        | 115      | 44.92   | 1       |
|          |                                                                                      | Không cố gắng      | 40       | 15.62   | 3       |
| 6        | Em có tham gia tập luyện ngoại khóa không?                                           | Thường xuyên       | 23       | 8.98    | 3       |
|          |                                                                                      | Thỉnh thoảng       | 133      | 51.95   | 1       |
|          |                                                                                      | Không tập          | 100      | 39.06   | 2       |

**Bảng 5. Kết quả phỏng vấn về biểu hiện bằng hành vi của học sinh Trường THCS Sisowath Thủ đô PhnomPenh, Campuchia với môn học GDTC (n=256)**

| Tiêu chí | Nội dung phỏng vấn                                              | Phương án lựa chọn | Kết quả  |         |         |
|----------|-----------------------------------------------------------------|--------------------|----------|---------|---------|
|          |                                                                 |                    | Số lượng | Tỷ lệ % | Thứ bậc |
| TC 7     | Em có nghỉ buổi học GDTC nào không?                             | Không              | 61       | 23.83   | 3       |
|          |                                                                 | 1 – 3 buổi         | 101      | 39.45   | 1       |
|          |                                                                 | Trên 3 buổi        | 94       | 36.72   | 2       |
| TC 8     | Em có đi học muộn giờ môn GDTC không?                           | Không              | 46       | 17.97   | 3       |
|          |                                                                 | 1 – 3 buổi         | 111      | 43.36   | 1       |
|          |                                                                 | Trên 3 buổi        | 99       | 38.67   | 2       |
| TC 9     | Chủ động lấy dụng cụ và sắp xếp dụng cụ trên lớp                | Rất chủ động       | 154      | 60.16   | 1       |
|          |                                                                 | Bình thường        | 102      | 39.84   | 2       |
|          |                                                                 | Không chủ động     | 0        | 0.00    | 3       |
| TC 10    | Em có sốt sắng khi được giao nhiệm vụ trong giờ học GDTC không? | Sốt sắng           | 55       | 21.48   | 3       |
|          |                                                                 | Bình thường        | 114      | 44.53   | 1       |
|          |                                                                 | Không sốt sắng     | 87       | 33.98   | 2       |
| TC 11    | Em có chịu khó hỏi han giáo viên về bài học không?              | Thường xuyên       | 43       | 16.8    | 3       |
|          |                                                                 | Thỉnh thoảng       | 82       | 32.03   | 2       |
|          |                                                                 | Không bao giờ      | 131      | 51.17   | 1       |
| TC 12    | Em có nhiệt tình giúp đỡ bạn bè trong giờ học GDTC không?       | Thường xuyên       | 44       | 17.19   | 3       |
|          |                                                                 | Thỉnh thoảng       | 97       | 37.89   | 2       |
|          |                                                                 | Không bao giờ      | 115      | 44.92   | 1       |
| TC 13    | Em có theo dõi các thông tin có liên quan đến TDDT không?       | Thường xuyên       | 91       | 35.55   | 2       |
|          |                                                                 | Thỉnh thoảng       | 120      | 46.88   | 1       |
|          |                                                                 | Không bao giờ      | 45       | 17.58   | 3       |

trong học tập, khi giáo viên ra bài tập thường kêu khó, trong giải quyết bài tập nhiều HS còn rất thụ động.

#### **2.4. Thực trạng tính tự giác, tích cực biểu hiện thông qua hành vi**

Kết quả trả lời phỏng vấn được trình bày cụ thể tại bảng 5

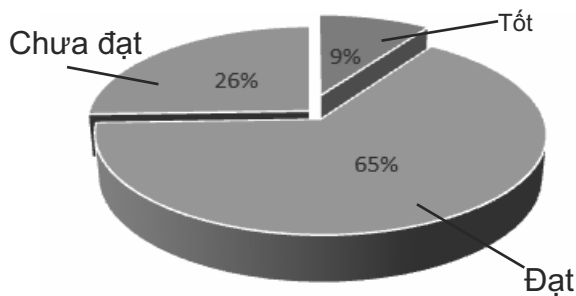
Qua bảng 5 có thể kết luận số HS nghỉ học còn chiếm tỷ lệ cao; Số HS đi học muộn còn nhiều; Số HS sốt sắng khi được giao nhiệm vụ, chịu khó hỏi han giáo viên về bài học chiếm tỷ lệ thấp.

#### **2.5. Thực trạng kết quả học tập môn GDTC của HS Trường THCS Sisowath Thủ đô PhnomPenh, Campuchia**

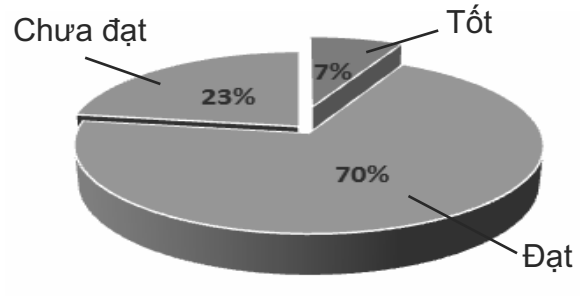


**Bảng 2. Kết quả học tập môn GDTC của học sinh khối 8, 9 Trường THCS Sisowath Thủ đô PhnomPenh, Campuchia (n = 256)**

| Đối tượng khảo sát | Điểm TB   |          | Phân loại kết quả học tập |      |          |       |          |       |
|--------------------|-----------|----------|---------------------------|------|----------|-------|----------|-------|
|                    | $\bar{x}$ | $\delta$ | Tốt                       |      | Đạt      |       | Chưa đạt |       |
|                    |           |          | Số lượng                  | %    | Số lượng | %     | Số lượng | %     |
| Nữ (n = 137)       | 6.41      | 0.56     | 13                        | 9.49 | 89       | 64.96 | 35       | 25.55 |
| Nam (n = 119)      | 6.38      | 0.49     | 9                         | 7.56 | 83       | 69.75 | 27       | 22.69 |



**Biểu đồ 1. Tỷ lệ% xếp loại kết quả học tập môn GDTC của nữ HS khối 8, 9 Trường THCS Sisowath**



**Biểu đồ 2. Tỷ lệ% xếp loại kết quả học tập môn GDTC của nam HS khối 8,9 Trường THCS Sisowath**

Để đánh giá biểu hiện ở kết quả lĩnh hội của HS Trường THCS Sisowath Thủ đô PhnomPenh, Campuchia đối với môn học GDTC, chúng tôi tiến hành thống kê kết quả học tập môn GDTC của 256 HS (tiêu chí 14). Kết quả được trình bày tại bảng 6.

Phân tích kết quả tại bảng 6 cho thấy điểm trung bình môn học của cả nữ và nam HS Trường THCS Sisowath Thủ đô PhnomPenh, Campuchia không cao. Cụ thể:

Với nữ: Loại tốt chiếm tỷ lệ 9.49%; Loại đạt chiếm 64.96%; Chưa đạt chiếm tỷ lệ 25.55%.

Với nam: Loại tốt chiếm tỷ lệ 7.56%; Loại đạt chiếm 69.75%; Chưa đạt chiếm tỷ lệ 22.69%.

Các tỷ lệ này được minh họa qua biểu đồ 1 và biểu đồ 2.

Kết quả biểu đồ 1 và 2 đã làm rõ tỷ lệ tốt nghiệp giữa từng nhóm đối tượng nam và nữ.

### KẾT LUẬN

Kết quả nghiên cứu đã xác định được 14 tiêu chí đánh giá tính tự giác, tích cực của học sinh Trường THCS Sisowath thủ đô PhnomPenh - Campuchia trong giờ học GDTC, qua đó đánh giá được thực trạng tính tự giác, tích cực của HS thông qua xúc cảm học tập; sự tập trung chú ý;

sự nỗ lực ý chí và hành vi,... đều ở mức bình thường, điều này đặt ra đòi hỏi cần tác động các giải pháp phù hợp nâng cao tính tự giác, tích cực học tập cho học sinh.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Babanxki Iu.K (1981), *Tích cực hóa quá trình dạy học*, Cục đào tạo và bồi dưỡng, Bộ GDĐT.
  2. Kharlamop I.F (1979), *Phát huy tính tích cực học tập của học sinh như thế nào*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
  3. Hoàng Trọng, Chu Nguyễn Mộng Ngọc (2008), *Phân tích dữ liệu nghiên cứu với SPSS*, Tập 1, Nxb Hồng Đức.
  4. Nguyễn Văn Thời (2012), “Nghiên cứu tổ chức dạy học tự chọn theo chủ đề cơ bản môn Thể dục trong các trường THCS”, *Luận án tiến sĩ giáo dục học*, Viện khoa học TĐTT, Hà Nội.
- (Bài nộp ngày 6/9/2022, phản biện ngày 16/10/2022, duyệt in ngày 25/10/2022)  
 Chịu trách nhiệm chính: Hun Marady  
 Email: hunmarady11@gmail.com)

## **LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN THỂ DỤC THỂ THAO**

### **4. Trương Quốc Uyên**

Bác Hồ yêu cầu cán bộ thể dục thể thao tích cực học tập và công tác

### **6. Trương Anh Tuấn**

Nhận thức đúng để tiếp tục đẩy mạnh xã hội hoá thể dục thể thao

## **BÀI BÁO KHOA HỌC**

### **11. Nguyễn Văn Phúc**

Lựa chọn tiêu chí đánh giá rủi ro trong hoạt động thể dục thể thao ở Việt Nam

### **17. Nguyễn Đại Dương; Bùi Trọng Duy**

Thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến việc tập luyện ngoại khóa môn Võ cổ truyền Bình Định của học sinh trung học phổ thông các huyện miền núi tỉnh Bình Định

### **22. Nguyễn Văn Phúc; Bùi Sơn Long**

Nghiên cứu giải pháp nâng cao thể lực chung cho học viên văn bằng 2 năm thứ nhất Trường Sĩ quan Lục quân 1

### **27. Tạ Hữu Hiếu; Hun Marady**

Thực trạng tính tự giác, tích cực trong giờ học Giáo dục thể chất cho học sinh Trường Trung học cơ sở Sisowath, Thủ đô Phnompenh Campuchia

### **32. Ek Chansopheak**

Thực trạng phong trào thể dục thể thao quần chúng trên địa bàn tỉnh Pursat, Campuchia

### **36. Lê Minh Uyên**

Thực trạng công tác giảng dạy Bơi ếch cho học viên văn bằng 2, Trường Sĩ quan Lục quân I

### **41. Lý Đức Trường; Phạm Anh Tuấn**

Kết quả tìm kiếm việc làm của cử nhân thể dục thể thao chuyên ngành Võ – Quyền Anh Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh giai đoạn 2015-2019

### **47. Nguyễn Thị Thu Quyết; Nguyễn Tấn Dũng; Phạm Tuấn Dũng; Nguyễn Thị Thùy Dương**

Thực trạng văn hóa đọc của sinh viên Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

### **53. Kith Odom**

Thực trạng và nhu cầu tập luyện thể dục thể thao ngoại khóa của sinh viên Trường Cao đẳng Thể dục thể thao Campuchia

### **56. Đặng Văn Dũng**

Xác lập nội dung và phân phối chương trình huấn luyện năm thứ nhất – giai đoạn huấn luyện ban đầu cho các cầu lạc bộ Cờ vua chuyên nghiệp miền Bắc

### **60. Im Sophea**

Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá sức nhanh cho vận động viên đội tuyển Bóng đá Trường Cao đẳng Thể dục Thể thao Thủ đô Phnom Penh, Campuchia

### **64. Sun Thea**

Nghiên cứu lựa chọn bài tập thúc đẩy quá trình hồi phục tích cực sau tập luyện cho nam vận động viên Bóng đá U13, Trung tâm đào tạo Bóng đá Quốc gia Tonle Bati, Campuchia

### **69. Vũ Anh Tuấn**

Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá sức mạnh tốc độ nhóm đòn đá trước cho nữ vận động viên Taekwondo lứa tuổi 12-14 tại Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu Thể dục thể thao Hà Nội

### **73. Bùi Thị Sáng**

Ứng dụng và đánh giá hiệu quả bài tập phát triển sức bền tốc độ cho nữ vận động viên đua thuyền Kayak cự ly 500m lứa tuổi 15-17 Câu lạc bộ đua thuyền Hà Nội

## **TIN TỨC - SỰ KIỆN VÀ NHÂN VẬT**

### **78. Đỗ Xuân Đặng**

Sinh viên Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh giành “giải đặc biệt” tại Hội nghị Sinh viên Nghiên cứu khoa học toàn quốc các cơ sở đào tạo về thể dục thể thao lần thứ XIII năm 2022

### **80. Thể lệ viết và gửi bài.**

## **THEORY AND PRACTICE OF SPORTS**

### **4. Truong Quoc Uyen**

Uncle Ho asked the sports staff to actively study and work

### **6. Truong Anh Tuan**

Promote true perception in order to continue the process of sports socialization

## **ARTICLES**

### **11. Nguyen Van Phuc**

Selection of risk-assessing criteria in Sports activities in Vietnam

### **17. Nguyen Dai Duong; Bui Trong Duy**

Current situation of factors affecting the extracurricular practice of Binh Dinh traditional martial arts of high school students in the mountainous districts in Binh Dinh province

### **22. Nguyen Van Phuc; Bui Son Long**

Research on solutions to improve general fitness for Degree-2 freshmen at the Army Officer School 1

### **27. Ta Huu Hieu; Hun Marady**

Situation of self-discipline and activeness in the Physical education lesson of students at Sisowath Secondary School, Phnom Penh Capital, Cambodia

### **32. Ek Chansopheak**

Current status of mass sports movement in Pursat province – Cambodia

### **36. Le Minh Uyen**

The situation of teaching breaststroke for students learning Degree-2 program, Army Officer School 1

### **41. Ly Duc Truong; Pham Anh Tuan**

Job-searching results of Sports Bachelor majoring in Martial Arts and Boxing at Bac Ninh Sports University in the period 2015-2019

### **47. Nguyen Thi Thu Quyet; Nguyen Tat Dung; Pham Tuan Dung; Nguyen Thi Thuy Duong**

The current situation of students' reading culture at Bac Ninh Sports University

### **53. Kith Odom**

Situation and demands for extracurricular physical training and sports of students at Cambodia College of Physical Education and Sports

### **56. Dang Van Dung**

Establishing course content and distribution of the first-year training program – the initial training phase for the Northern Professional Chess Club

### **60. Im Sophea**

Developing standards for assessing athletes' speed strength for the Football team at Phnom Penh Capital College of Physical Education and Sports, Cambodia

### **64. Sun Thea**

Study on exercises selection used to promote active recovery after training for male U13 football athletes, Tonle Bati National Football Training Center, Cambodia

### **69. Vu Anh Tuan**

Developing standards for assessing strength and speed of the front kick group for female Taekwondo athletes aged 12-14 at Hanoi Sports Training and Competition Center

### **73. Bui Thi Sang**

Applying and evaluating the effectiveness of exercises used in speed endurance training for female 500m Kayak athletes aged 15-17 in the Hanoi Sailing Club

## **NEWS - EVENTS AND PEOPLE**

### **78. Do Xuan Dang**

Student of Bac Ninh Sports University won a special prize at the XIII National Conference of Scientific Students Research of Physical Education and Sports Training Institutions in 2022

### **80. Rules of writing and posting.**



**Tạp chí KHOA HỌC**

# **ĐÀO TẠO VÀ HUẤN LUYỆN THỂ THAO**

**JOURNAL OF SCIENTIFIC TRAINING AND SPORTS COACHING**

**Ministry of Culture, Sports and Tourism - Bac Ninh Sport University**

**Trường Đại học Thể dục Thể thao Bắc Ninh - Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch**

ISSN 1859-4417

**Số 5-2022**  
**(72)**

